

Số: 746 /QĐ- ĐHK&QTKD- KHTC

Thái Nguyên, ngày 26 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai quyết toán thu chi năm 2025, quyết toán Ngân sách Nhà nước năm 2025, các khoản thu và mức thu đối với người học năm học 2025-2026, dự toán thu – chi năm 2026 của Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ VÀ QUẢN TRỊ KINH DOANH

Căn cứ Quyết định số 136/QĐ-TTG ngày 02/8/2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh thuộc ĐH Thái Nguyên;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước; Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 2026.

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT- BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Theo đề nghị của Trường phòng Phòng Kế hoạch- Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu khai quyết toán thu chi năm 2025, quyết toán Ngân sách Nhà nước năm 2025, các khoản thu và mức thu đối với người học năm học 2025-2026, dự toán thu - chi năm 2026 của Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh (theo biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Ông (Bà) Trưởng các đơn vị, Kế toán trưởng và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: *Huy*

- Như điều 3;
- BGH (để báo cáo);
- Website trường;
- Lưu: VT, KHTC.



HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS. Đinh Hồng Linh

Đơn vị: Trường ĐH Kinh tế và QTKD

Mã số: 1045419

Biểu 03:

**CÔNG KHAI CÁC KHOẢN THU VÀ MỨC THU HỌC PHÍ
ĐỐI VỚI NGƯỜI HỌC NĂM HỌC 2025-2026**

(Kèm theo Quyết định số: 746 /QĐ-ĐHKT&QTKD-KHTC ngày 26 / 6 /2026 của Hiệu trưởng
Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh)

A. HỌC PHÍ

Stt	Nội dung	Đơn vị tính	Học phí/người học/năm	Lộ trình tăng/giảm học phí (%/năm)	Dự kiến học phí/người học của cả khóa học
I	Học phí chính quy chương trình đại trà				
1.	Tiến sĩ				
	- Đào tạo trong nước khóa 17 trở về trước	Triệu đồng	36,25	10%	168,24
	- Liên kết quốc tế	USD/năm	2300	Do thỏa thuận	6.900,00
2.	Thạc sĩ				
	- Đào tạo trong nước bằng Tiếng Việt khóa 22 trở về trước	Triệu đồng	21,75	10%	100,94
	- Đào tạo trong nước bằng tiếng Anh	Triệu đồng	39	10%	181,00
	- Đào tạo liên kết quốc tế (OUG)	USD/năm	1.400	Do thỏa thuận	2.000,00
	- Đào tạo liên kết quốc tế (CSU)	USD/năm	1.600	Do thỏa thuận	2.500,00
3.	Đại học				
3.1	CTĐT trình độ ĐHCQ tiêu chuẩn (CTĐT 4 năm; LTTC lên ĐH; LTCĐ lên ĐH và VB chính quy)				
	- Khoá K19	Triệu đồng	15	12,5%	72,22
	- Khoá K20	Triệu đồng	14,5	10%	67,29
	- Khoá K21, K22, trong đó:	Triệu đồng			
	+ Khối ngành III: Quản trị kinh doanh, Kinh doanh số, Thương mại điện tử, Quản trị Marketing; Digital Marketing; Kinh doanh quốc tế; Tài chính Ngân hàng; Tài chính doanh nghiệp; Công nghệ tài chính; Kế toán; Kế toán Kiểm toán; Quản lý kinh tế; Quản trị nhân lực; Luật Kinh tế.	Triệu đồng	15,56	12,5%	74,91

C V A
TÒNG
KINH
AN TR
DOANH
TẠI NG

Nguyễn

	+ Khối ngành V: Logistics và quản lý chuỗi cung ứng; Khoa học dữ liệu.	Triệu đồng	16,32	12,9%	79,03
	+ Khối ngành VII:				
	Quản trị kinh doanh KSDL	Triệu đồng	16	13%	77,60
	Kinh tế, Kinh tế số, Kinh tế phát triển, Kinh tế đầu tư.	Triệu đồng	15,56	12,5%	74,91
3.2	CTĐT trình độ Đại học CLC, dạy và học bằng Tiếng Anh				
	- Khoá 18	Triệu đồng	7,04	10,0%	99,63
	- Khoá 19 trong đó:	Triệu đồng		10,0%	
	+ Ngành: TCNH, QTKD, QTDL&KS	Triệu đồng	23,936		98,98
	+ Ngành: KTTH	Triệu đồng	26,752		99,68
	- Khoá 20	Triệu đồng	30,906	10,0%	108,22
	- Khoá 21	Triệu đồng			
	+ Ngành: TCNH, QTKD, Marketing, KTTH	Triệu đồng	26,9	10,0%	108,84
	+ Ngành: DLKS	Triệu đồng	26,97	10,0%	108,84
	- Khoá 22 (năm thứ nhất học Tiếng Anh dự bị)	Triệu đồng	18	10,0%	114,86
II	Học phí hình thức vừa làm vừa học/đào tạo từ xa				
1.	Hình thức VLVH				
	Đại học	Triệu đồng	21	13,9%	103,19
	Văn bằng 2	Triệu đồng	21	13,9%	44,92
	Liên thông cao đẳng lên ĐH	Triệu đồng	21	13,9%	44,92
	Liên thông trung cấp lên ĐH	Triệu đồng	21	13,9%	58,10
2.	Hình thức đào tạo từ xa				
p	Đại học	Triệu đồng	15,56	12,5%	87,01
	Văn bằng 2	Triệu đồng	15,56	12,5%	33,07
	Liên thông cao đẳng lên ĐH	Triệu đồng	15,56	12,5%	33,07
	Liên thông trung cấp lên ĐH	Triệu đồng	15,56	12,5%	42,62

B. LỆ PHÍ VÀ CÁC KHOẢN THU KHÁC

Huy